



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA**

Số /2019/NQ - ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tây Ninh, ngày 14 tháng 10 năm 2019

## **NGHỊ QUYẾT**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2018-2019**

(V/v thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh niên độ 2018-2019 của Ban điều hành)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa;
- Căn cứ toàn bộ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2018-2019 đã được cung cấp cho các cổ đông;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2018-2019 số /2019/BB - ĐHĐCĐ/TTCBH ngày 14/10/2019 của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa,

### **QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh niên độ 2018-2019 của Ban điều hành.

(Nội dung báo cáo theo Phụ lục 01 đính kèm)

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Nơi nhận:**

-HĐQT, BTGD, ;

-Lưu VPCT.

**PHẠM HỒNG DƯƠNG**



CÔNG TY CỔ PHẦN

**THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tây Ninh, ngày 14 tháng 10 năm 2019

## **BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NIÊN ĐỘ 2018-2019 CỦA BAN ĐIỀU HÀNH**

**Kính thưa Quý Cổ đông,**

Kính thưa Đại hội,

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Công ty niên độ 2018 – 2019, Ban Tổng giám đốc xin báo cáo trước Đại hội kết quả sản xuất kinh doanh niên độ 2018 – 2019 của Công ty với những nội dung chính như sau:

### **I. Tổng quan tình hình kinh tế vĩ mô và ngành đường:**

#### **1. Tình hình kinh tế**

- Tổng sản phẩm trong nước (GDP) Quý 4/2018 ước tính tăng 7,31% so với cùng kỳ 2018. Tốc độ tăng trưởng Quý 4/2018 thấp hơn tốc độ tăng trưởng Quý 4/2017, nhưng cao hơn cùng kỳ so với các năm trước 2011-2016. GDP cả năm 2018 tăng 7,08%, là mức cao nhất kể từ năm 2011. Trong đó ngành bán buôn, bán lẻ tăng 8,51% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 2018 chỉ tăng ở mức 3,54%.
- Thị trường FMCG chững lại tại khu vực thành thị, tuy nhiên vẫn tăng trưởng khỏe mạnh tại khu vực nông thôn. Ngành hàng phi thực phẩm vẫn tăng trưởng tích cực tại thành thị. Trong khi nông thôn, các ngành hàng đều tăng trưởng ổn định.
- Bên cạnh những động lực chính thúc đẩy kinh tế Việt Nam, vẫn còn nhiều cơ hội để tăng trưởng thêm song song với các thách thức cần được chú trọng và khắc phục.

#### **2. Ngành Đường**

- Niên độ 2018 - 2019, thị trường đường chịu sức ép từ lượng dư thừa của 2 vụ trước, giá thế giới giảm mạnh.
- Giá đường thô khả năng sẽ phục hồi trở lại trong thời gian tới và dài hạn có thể cao hơn tùy vào tình hình cung cầu của thế giới.
- Tổng sản lượng sản xuất niên độ 2018 - 2019 ước đạt 1,15 triệu tấn giảm 285.000 tấn tương ứng giảm 20%, dự báo ND 2019-2020 sản lượng tiếp tục giảm còn 800.000 - 900.000 tấn.
- Dự kiến niên độ 2018 - 2019, lượng đường tồn kho chuyển vụ là 555.000 tấn và sẽ có thể thiếu hụt trong niên độ 2019 - 2020.

### **Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Kính thưa hội nghị,

Trong niên độ 2018 – 2019, Công ty TTC Biên Hòa đã đạt được những chỉ tiêu như sau:

| STT | Chỉ tiêu                 | Đvt      | TH 17-18 | TH 18-19 | % so với cùng kỳ |
|-----|--------------------------|----------|----------|----------|------------------|
| I   | Sản lượng mía ép         | Ngàn tấn | 3.744    | 2.761    | 74%              |
| II  | Sản lượng đường sản xuất | Ngàn tấn | 602      | 542      | 90%              |
| III | Sản lượng tiêu thụ đường | Ngàn tấn | 571      | 749      | 131%             |
| IV  | Kết quả kinh doanh       |          |          |          |                  |
| 1   | Doanh thu thuần          | Tỷ đồng  | 10.285   | 10.857   | 106%             |
| 2   | Lợi nhuận trước thuế     | Tỷ đồng  | 682      | 422      | 62%              |

Niên độ 2018-2019, tổng sản lượng tiêu thụ đạt 749.000 tấn, đạt 131% so với cùng kỳ với doanh thu đạt 106 % tương đương 10.857 tỷ đồng. Tuy nhiên lợi nhuận trước thuế toàn công ty chỉ đạt 422 tỷ đồng vì thị trường đường đang ở chu kỳ đi xuống. Về công tác nguyên liệu, Công ty đã tổ chức ép được 2.761 ngàn tấn mía, đạt 74% so với cùng kỳ trong khi sản lượng sản xuất niên độ 2018 – 2019 đạt 542 ngàn tấn, đạt 90% so với cùng kỳ.

## II. Tình hình thực hiện các công tác trọng tâm

Kính thưa hội nghị,

Để đạt được những kết quả khả quan và vượt kế hoạch lợi nhuận đề ra, Ban điều hành Công ty trình bày đến toàn thể Hội nghị những điểm đạt được trong niên độ 2018 – 2019 như sau:

### 1. Công tác nguyên liệu

- Tình hình khí hậu chịu ảnh hưởng bởi El Nino với nắng hạn kéo dài trong niên độ 1819 khiến cho tổng sản lượng mía huy động toàn bộ các nhà máy đạt 2.761 ngàn tấn, đạt 74% so với cùng kỳ.
- Tuy nhiên CCS bình quân toàn công ty đạt: 9,59 CCS, đạt 104% thực hiện cùng kỳ do các biện pháp nhằm cải thiện chất lượng cây mía như cày ngằm, đạt 6.819 ha tưới mía với diện tích là 11.656 ha.

### 2. Công tác tổ chức quản lý sản xuất

- Sản lượng sản xuất niên độ 2018 – 2019 đạt 542.104 tấn tương đương 90% cùng kỳ. Công tác sản xuất đường linh hoạt điều chỉnh nhằm đáp ứng nhu cầu kinh doanh. Bên cạnh đó, với chủ trương nâng cao hiệu suất thu hồi, giảm thiểu tổng mất mát trong khâu sản xuất, trong niên độ 2018 – 2019, hoạt động nhà máy được vận hành tốt.
- Công ty kiểm soát tốt chi phí sửa chữa, giảm 47 tỷ so với thực hiện 17-18. Tiến độ sửa chữa lớn đạt kế hoạch, không ảnh hưởng công tác vào vụ.
- Niên độ 2018 - 2019 công ty thực hiện tiết giảm tiêu hao nguyên vật liệu phụ khá hiệu quả khi tiêu hao nguyên vật liệu phụ đều thấp hơn niên độ 2017 - 2018. Công tác kiểm

soát chất lượng ngày càng chặt chẽ hơn, đã làm giảm lượng tiêu hao ở hầu hết các nhà máy.

- Công tác triển khai giảm tiêu hao hơi, tiêu hao điện vừa qua đã góp phần làm suất tiêu hao hơi, điện của các công ty thành viên, thấp hơn định mức và giảm so với vụ trước.
- Công tác quản lý dự án, một số dự án tiêu biểu được thực hiện trong năm như: dự án giảm tiêu thụ hơi trong sản xuất, dự án đóng đường Big Bag, dự án sấy bã mía, dự án Nhà máy sản xuất phân hữu cơ vi sinh. Các dự án đều đem lại hiệu quả cao, góp phần tiết giảm chi phí và thời gian trong quá trình sản xuất. Chi phí dự án được kiểm soát tốt và không vượt chi phí được duyệt ban đầu và hầu hết tiến độ các dự án đạt.

### **3. Công tác kinh doanh**

- Bảng chiến lược kinh doanh linh hoạt, niên độ 2018 – 2019, TTC-BH đã cung cấp đến khách hàng, người tiêu dùng 749 ngàn tấn đường các loại, đạt 131% so với cùng kỳ. Trong đó tất cả các kênh đều tăng trưởng hơn so với cùng kỳ.
- Trong niên độ 2018-2019, Công ty đã đa dạng hóa hình thức chào bán cho khách hàng, tạo điều kiện cho khách hàng chủ động quyết định giá mua của mình, cạnh tranh với các Trader quốc tế. Bên cạnh đó, Công ty mở rộng thị trường xuất khẩu sang các nước Trung Quốc, Campuchia, Philippin. Ký kết EDFMAN về xuất khẩu đường vàng bao tiêu sản phẩm Organic sang thị trường Châu Âu.
- Bằng việc nâng cao chất lượng sản phẩm, xác định giá bán sản phẩm hợp lý, cũng như tổ chức tốt các công tác quản lý, kiểm tra và tiếp thị quảng cáo, Công ty đã tích cực mở rộng thị trường, gia tăng thị phần như kế hoạch, đúng như chiến lược đã đề ra trong niên độ 2018-2019 “Thị phần là vĩnh cửu”.
- Với lợi thế là doanh nghiệp dẫn đầu ngành đường Việt Nam cả về thị phần và công nghệ sản xuất, TTC-BH tập trung mở rộng thị trường, phát triển thêm nhiều dòng sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu tiêu dùng đa dạng của khách hàng, nghiên cứu phát triển các dòng sản phẩm cao cấp, giá trị gia tăng cao phục vụ người tiêu dùng với chất lượng cao nhất.

### **4. Công tác cung ứng**

Trong niên độ 2018 – 2019, Khối cung ứng đã đạt được những nội dung sau:

- Đã xây dựng và trình ban hành quy trình điều độ sản xuất ở cấp độ Công ty tạo ra quy chuẩn trong công tác điều độ sản xuất
- Công tác điều độ sản xuất đã kết nối được giữa kinh doanh và sản xuất, đáp ứng đầy đủ nhu cầu kinh doanh
- Tồn kho được chủ động điều độ giảm so với niên độ 2017 – 2018.
- Số ngày tồn kho bình quân đường được kiểm soát giảm so với niên độ trước

## 5. Công tác nhân sự:

- Niên độ 2018-2019 là năm Tổng Công ty sắp xếp và tinh gọn bộ máy, với tổng nhân sự 3,759 người. Từ đó xây dựng chính sách tiền lương phù hợp với mức lương tối thiểu vùng.
- Bên cạnh đó, Công ty đã triển khai đào tạo nâng cao chất lượng nhân sự với 166 chương trình bao gồm đào tạo chuyên môn, đào tạo kỹ năng sản xuất kinh doanh.

## 6. Công tác quản lý hệ thống

- Trong niên độ 2018 – 2019, Công ty đã thực hiện hoàn tất việc triển khai và đưa vào vận hành hệ thống DMS cho 81/81 NPP toàn quốc, hoàn thiện vận hành ổn định.
- Công ty tiếp tục hoàn thiện và triển khai hệ thống quản lý công nghệ thông tin cho toàn Tổng công ty và các Công ty thành viên: hoàn tất việc triển khai và đưa vào vận hành hệ thống FRM cho 7 Nhà máy và 2 Nông trường đáp ứng các mục tiêu quản lý, hoàn tất triển khai và đưa vào vận hành phần mềm AX – IFRS cho 10 BU.

## 7. Các hoạt động quản lý thương hiệu

Trong niên độ 2018 – 2019, công ty đã phấn đấu và thực hiện các hoạt động nhằm giữ vững hình ảnh trong lòng người tiêu dùng, cũng như gia tăng mối qua hệ với các nhà đầu tư và đã ghi nhận được các thành tích đáng kể như vinh dự lọt top 50 thương hiệu dẫn đầu năm 2019 thuộc nhóm ngành thực phẩm đồ uống theo Forbes Việt Nam bình chọn.

## 8. Công tác Tài chính - kế toán

- Trong niên độ 2018 – 2019, Công ty kiểm soát tính tuân thủ và chi phí góp phần đạt được lợi nhuận 422 tỷ. Công ty đã nỗ lực duy trì tỷ suất sinh lợi từ hoạt động kinh doanh mặc dù diễn biến thị trường ngành Đường niên độ 2018 – 2019 còn nhiều thách thức theo xu hướng giảm của thị trường thế giới.
- Để đạt được kết quả kinh doanh như trên, Công ty đã đồng loạt triển khai các giải pháp công nghệ thông tin, tiếp cận phương thức quản lý hiện đại và khoa học nhằm tối ưu hóa các nguồn lực.

## Biến động tài sản nguồn vốn và quy mô hoạt động

| Chỉ tiêu             | Đvt     | Niên độ 2017-2018 | Niên độ 2018-2019 | % biến động |
|----------------------|---------|-------------------|-------------------|-------------|
| Tổng giá trị tài sản | Tỷ đồng | 17.694            | 16.743            | -5%         |
| Doanh thu thuần      | Tỷ đồng | 10.285            | 10.857            | 6%          |
| Lợi nhuận từ HĐKD    | Tỷ đồng | 539               | 319               | -41%        |
| Lợi nhuận khác       | Tỷ đồng | 143               | 103               | -38%        |
| Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 682               | 422               | -38%        |
| Lợi nhuận sau thuế   | Tỷ đồng | 545               | 259               | -52%        |

(Nguồn BCTC hợp nhất kiểm toán)

Tổng tài sản thời điểm 30/6/2019 đạt 16.743 tỷ đồng giảm 5% so với đầu niên độ. Quy mô về doanh thu thuần đạt 10.857 tỷ đồng, tăng 6%, lợi nhuận trước thuế đạt 422 tỷ đồng, giảm 38% so với cùng kỳ. Xét trong giai đoạn ngành đường còn nhiều khó khăn thì kết quả trên đến từ sự nỗ lực giữ vững thị trường, kiểm soát chi phí, đảm bảo hiệu quả kinh doanh của Công ty.

### **Về Tình hình tài sản**

Tổng tài sản tại thời điểm 30/06/2019 đạt 16.743 tỷ đồng, giảm 5% so với thời điểm 30/06/2018, tương ứng giảm 951 tỷ đồng. Trong đó, tài sản ngắn hạn đạt 9.794 tỷ đồng, giảm nhẹ so với cùng kỳ, và tài sản dài hạn đạt 6.949 tỷ đồng, giảm 12% so với cùng kỳ thời điểm 30/06/2018. Tiền và tương đương tiền tăng 680 tỷ, hàng tồn kho giảm 1.190 tỷ đồng nhờ chính sách tối ưu hóa tồn kho phù hợp.

Cơ cấu tỷ trọng tài sản ngắn và dài hạn, cụ thể như sau:

| STT | Chỉ tiêu            | 30/06/2018           |             | 30/06/2019           |             | % tăng giảm          |            |
|-----|---------------------|----------------------|-------------|----------------------|-------------|----------------------|------------|
|     |                     | Giá trị<br>(tỷ đồng) | %           | Giá trị<br>(tỷ đồng) | %           | Giá trị<br>(tỷ đồng) | %          |
| 1   | Tài sản ngắn hạn    | 9.813                | 55%         | 9.794                | 51%         | (19)                 | 0%         |
| 2   | Tài sản dài hạn     | 7.881                | 45%         | 6.949                | 49%         | (932)                | -12%       |
| *   | <b>Tổng tài sản</b> | <b>17.694</b>        | <b>100%</b> | <b>16.743</b>        | <b>100%</b> | <b>(951)</b>         | <b>-5%</b> |

(Nguồn BCTC hợp nhất kiểm toán)

### **Về tình hình nợ phải trả**

Tổng nợ tại thời điểm 30/06/2019 là 10.924 tỷ đồng, giảm 6% so với thời điểm 30/06/2018, trong đó, nợ dài hạn giảm 27% từ 2.964 tỷ xuống 1.958 tỷ và tăng nợ ngắn hạn 1% từ 8.902 tỷ đồng cùng kỳ lên 8.966 tỷ đồng. Trong niên độ 2018 – 2019, cơ cấu nợ của Công ty đã có sự chuyển dịch, giảm tỷ trọng nợ dài hạn và ổn định nợ ngắn hạn. Vốn góp CSH tăng từ 5.570 tỷ lên 5.867 tỷ do công ty chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu. Ngoài ra, TTCBH đã thực hiện chia cổ tức 408 tỷ trong niên độ 2018 - 2019.

| STT | Chỉ tiêu                | 30/06/2018           |             | 30/06/2019           |             | % tăng giảm          |            |
|-----|-------------------------|----------------------|-------------|----------------------|-------------|----------------------|------------|
|     |                         | Giá trị<br>(tỷ đồng) | %           | Giá trị<br>(tỷ đồng) | %           | Giá trị<br>(tỷ đồng) | %          |
| 1   | Nợ ngắn hạn             | 8.902                | 77%         | 8.966                | 82%         | 64                   | 1%         |
| 2   | Nợ dài hạn              | 2.694                | 23%         | 1.958                | 18%         | (736)                | -27%       |
| *   | <b>Tổng nợ phải trả</b> | <b>11.596</b>        | <b>100%</b> | <b>10.924</b>        | <b>100%</b> | <b>(672)</b>         | <b>-6%</b> |

(Nguồn BCTC hợp nhất kiểm toán)

### **III. Kết luận**

Niên độ 2018-2019, với sự chuẩn bị chu đáo, tâm thế chủ động trong việc lập và thực thi kế hoạch kinh doanh và sự đồng lòng, nỗ lực của tập thể cán bộ nhân viên, TTC-BH đã đạt được những kết quả đáng khích lệ trong bối cảnh ngành đường khó khăn.

Trong thời gian tới, Ban điều hành sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu, cải tiến khắc phục các hạn chế còn tồn tại, cũng như phát huy thế mạnh đưa Công ty từng bước chinh phục các mục tiêu chiến lược và hoàn thành kế hoạch mà cổ đông, nhà đầu tư kỳ vọng.

Ban điều hành Công ty chân thành cảm ơn sự ủng hộ của Quý cổ đông, chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, cảm ơn toàn thể cán bộ công nhân viên đã tin tưởng, đồng lòng sát cánh trong những năm qua.

Trên đây là kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm tài chính 2018 – 2019, Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa, xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng kính trình Đại hội.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**NGUYỄN THANH NGŨ**

